

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THAN UYÊN
TỈNH LAI CHÂU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 16/2020/HS-ST
Ngày 09/6/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THAN UYÊN, TỈNH LAI CHÂU**

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**
- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Bà Giang Thị Vượng
- *Các hội thẩm nhân dân:* Bà Nguyễn Lệ Thủy; ông Đinh Xuân Thủy
- *Thư ký phiên toà:* Ông Lò Văn Som - Thư ký Toà án nhân dân huyện Than Uyên tỉnh Lai Châu.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên tham gia phiên toà:* Ông Hoàng Văn Trường - Kiểm sát viên

Ngày 09/6/2020 tại: UBND xã Mường Kim, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu; Địa chỉ Bản Nà Khương, xã Mường Kim, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 17/2020/TLST-HS, ngày 13/5/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 16/2020/QĐXXST-HS ngày 28/5/2020 đối với bị cáo: **Lò Thị T** - Sinh ngày 29/11/1988 tại huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu;

Nơi ĐKKHKT: Thôn 1 M, xã M huyện V, tỉnh Lào Cai; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Thái; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lò Văn Tuấn, sinh năm 1962 và bà: Nùng Thị Dơm, sinh năm: 1963; Chồng: Sầm Văn Nghiệp, sinh năm 1987; bị cáo có 04 con, con lớn nhất sinh năm 2007, con nhỏ nhất sinh năm 2016; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ hồi 14 giờ 20 phút ngày 12/02/2020 đến ngày 21/02/2020 bị cáo bị khởi tố và được áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú tại: Thôn 1 M, xã S, huyện V, tỉnh Lào Cai. (Có mặt).

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Phan Văn Nhật - Là luật sư của Trung T trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Lai Châu(có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 20 phút ngày 12/02/2020, tại bản Lướt, xã Mường Kim, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Than Uyên lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang đối với Lò Thị T sinh năm 1988, trú tại thôn 1 M, xã S, huyện V, tỉnh Lào Cai về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Vật chứng Lò Thị T tự giác giao nộp là một gói nilon màu hồng (bên trong

chứa đựng chất bột khô, màu trắng), Lò Thị T khai là Heroine có khối lượng 3,46 gam.

Quá trình điều tra bị cáo Lò Thị T khai nhận: Khoảng 07 giờ sáng ngày 12/02/2020, Lò Thị T đang ở nhà thì có một người đàn ông dân tộc Mông không rõ địa chỉ, lai lịch (do T quen biết từ trước) gọi điện thoại cho T. Người đàn ông đó hỏi T có mua Heroine không, T đồng ý mua với số tiền 1.800.000 đồng, mục đích T mua Heroine để bán kiếm lời. Sau khi thống nhất trên điện thoại T và người đàn ông đó hẹn gặp nhau trên địa bàn huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu để trao đổi mua bán Heroine. Đến khoảng 10 giờ sáng cùng ngày, Lò Thị T điều khiển xe mô tô, biển kiểm soát 24V1 – 005.38 đi từ nhà sang bản Lướt, xã Mường Kim, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu thì người đàn ông đó tiếp tục gọi điện thoại và bảo đợi T ở gần trường THCS Mường Kim (thuộc bản Là, xã Mường Kim, huyện Than Uyên). Lò Thị T đến điểm hẹn gặp và mua của người đàn ông đó 01 gói Heroine được gói ngoài bằng mảnh nilon màu hồng với giá 1.800.000 đồng. Mua bán Heroine xong, người đàn ông dân tộc Mông bảo T xóa nhật ký các cuộc điện thoại giữa T và người đàn ông bán Heroine cho T. Sau đó T cất giấu gói Heroine vừa mua được vào trong túi quần bên phải đang mặc trên người rồi điều khiển xe mô tô quay về. Khi T về đến bản Lướt, xã Mường Kim, huyện Than Uyên thì bị lực lượng Công an huyện Than Uyên phát hiện bắt quả tang, vật chứng Lò Thị T tự giác giao nộp 01 gói Heroine được gói bằng mảnh nilon màu hồng có khối lượng 3,46 gam. Ngoài ra, Cơ quan điều tra còn tạm giữ 01 xe mô tô biển kiểm soát 24V1 – 005.38, 01 đăng ký xe mô tô mang tên Sầm Văn Nghiệp và 01 điện thoại di động có dòng chữ Samsung (*T dùng trao đổi mua bán Heroine*).

Trong quá trình điều tra bị cáo Lò Thị T khai: Vào dịp trước Tết Canh Tý năm 2020 (T không nhớ ngày, tháng) T đi lên khu vực bãi vàng thuộc địa phận thôn 1 M, xã S, huyện Văn Bản, tỉnh Lào Cai để làm thuê thì T có gặp người đàn ông (*bán Heroine vào ngày 12/2/2020*). Tại bãi vàng, T đã mua của người đàn ông đó 01 gói Heroine với giá 500.000 đồng. Ngay sau khi mua được Heroine, T đã bán gói Heroine cho một người đàn ông dân tộc Thái không rõ địa chỉ, lai lịch lấy số tiền 700.000 đồng, số tiền trên T đã tiêu xài hết. Ngoài lời khai nhận của bị cáo Lò Thị T không có tài liệu, chứng cứ gì khác chứng minh nên chưa đủ căn cứ kết luận lần mua bán trái phép Heroine này của Lò Thị T.

- Ngày 12/02/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Than Uyên ra quyết định trưng cầu giám định theo vụ việc đối với vật chứng thu giữ của Lò Thị T. Tại bản kết luận giám định tư pháp của người giám định theo vụ việc kết luận: Khối lượng chất bột khô, màu trắng thu giữ của Lò Thị T cân xác định có khối lượng 3,46 gam. Đồng thời Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Than Uyên đã tiến hành trích mẫu gửi giám định chất ma túy đối với chất bột khô, màu trắng thu giữ của Lò Thị T. Tại bản Kết luận giám định số 81 ngày 17/02/2020 của Phòng kỹ thuật hình

sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: Số chất bột khô, màu trắng thu giữ của Lò Thị T gửi giám định là ma túy, loại Heroine.

- Đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát 24V1 – 005.38, ngày 10/3/2020 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Than Uyên nhận được đơn đề nghị của anh Sầm Văn Nghiệp sinh năm 1987, trú tại thôn 1 M, xã S, huyện V, tỉnh Lào Cai với nội dung xin lại chiếc xe mô tô cùng giấy chứng nhận đăng ký xe mà Cơ quan điều tra tạm giữ trong quá trình bắt quả tang Lò Thị T. Xét đơn đề nghị là có căn cứ và quá trình điều tra xác định đây là tài sản chung hợp pháp của anh Sầm Văn Nghiệp, là phương tiện duy nhất phục vụ sinh hoạt trong gia đình. Ngày 18/3/2020, Cơ quan điều tra Công an huyện Than Uyên đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 07 trả lại chiếc xe mô tô, biển kiểm soát 24V1 – 005.38 cùng giấy đăng ký xe mô tô cho anh Sầm Văn Nghiệp là có căn cứ

Vật chứng còn lại của vụ án gồm: 3,37 gam Heroine; 01 điện thoại di động Samsung Galaxy J4 màn hình cảm ứng mặt trước điện thoại có màu đen, mặt sau có chữ SAMSUNG; 01 phong bì Công an huyện Than Uyên đựng 01 vỏ bì niêm phong ban đầu, 01 mảnh nilon màu hồng thu giữ của Lò Thị T. Hiện đang được lưu giữ tại kho vật chứng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Than Uyên.

Tại bản cáo trạng số: 12/CT -VKS ngày 12/5/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên đã truy tố bị cáo Lò Thị T về tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa ngày hôm nay bị cáo Lò Thị T đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội; Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát huyện Than Uyên trình bày lời luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố theo cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Lò Thị T phạm tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Về hình phạt: Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 - của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lò Thị T từ 24 tháng đến 30 tháng tù. Thời hạn thi hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo vào trại thụ hình(khấu trừ cho bị cáo 09 ngày đã tạm giữ cho bị cáo).

Đề nghị không áp dụng các hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 251 - Bộ luật hình sự 2015 đối với bị cáo và xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào nhân thân, điều kiện của bị cáo để xem xét giảm nhẹ hình phạt trên cơ sở phân tích các tình tiết giảm nhẹ đó là quá trình điều tra và tại phiên Tòa bị cáo luôn thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi đã thực hiện, bị cáo là người dân tộc sinh sống ở vùng đặc biệt khó khăn, thiếu hiểu biết nhận thức về pháp luật hạn chế, gia đình bị

cáo thuộc diện hộ nghèo, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo tự thú về hành vi bán trái phép ma túy vào dịp trước tết Canh Tý, mặc dù các cơ quan điều tra, truy tố không có đủ cơ sở để quy kết hành vi phạm tội đó nhưng việc bị cáo tự nguyện khai ra có cơ sở để được hưởng tình tiết giảm nhẹ tự thú. Từ những lập luận nêu trên Luật sự đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các quy định tại điểm r, s khoản 1, khoản 2 điều 51- BLHS. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng quy định tại điều 54 – BLHS xử phạt bị cáo mức hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng.

Bị cáo không bổ sung ý kiến gì thêm, nhất trí và không tranh luận với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên tỉnh Lai Châu.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Than Uyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Quá trình tham gia tố tụng tại phiên tòa người bào chữa đều tuân thủ đúng trình tự tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Căn cứ vào lời khai của bị cáo, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, người chứng kiến cùng các chứng cứ, tài liệu khác đã được thu thập trong quá trình điều tra vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Sáng ngày 12/02/2020, tại bản Là, xã Mường Kim, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu, Lò Thị T đã mua trái phép 01 gói Heroine với giá 1.800.000 đồng, mục đích để bán kiếm lời. Mua được Heroine, hồi 12 giờ 20 phút cùng ngày, tại bản Lướt, xã Mường Kim, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu, Lò Thị T bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Than Uyên bắt quả tang về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Vật chứng Lò Thị T tự giác giao nộp là một gói Heroine được gói bằng mảnh nilon màu hồng có khối lượng 3,46 gam; tam giữ 01 điện thoại di động có dòng chữ SAMSUNG. Bị cáo Lò Thị T là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự.

Hành vi tàng trữ trái phép 3,46 gam Heroine mục đích để bán kiếm lời của Lò Thị T đã đủ yếu tố cấu thành tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình.

Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên, Lai Châu truy tố đối với bị cáo Lò Thị T về tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định.

[3] Đánh giá tính chất, mức độ phạm tội: Bị cáo Lò Thị T là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Hành vi nêu trên của bị cáo Lò Thị T là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy xâm phạm trật tự an toàn xã hội, xâm phạm sức khỏe và sự phát triển giống nòi dân tộc, gây tác hại lớn về nhiều mặt cho xã hội, làm ảnh hưởng đến các chính sách phát triển kinh tế - xã hội của Nhà nước. Do vậy cần phải xử lý nghiêm minh làm bài học phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[4] Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng giảm nhẹ: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo Lò Thị T đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đã thực hiện. Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống tại xã đặc biệt khó khăn theo Quyết định số 900/QĐ-TTg ngày 20/6/2017 của Thủ tướng Chính phủ, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo được quy định ở điểm s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Đề nghị của Luật sư tại phiên tòa về việc áp dụng tình tiết tự thú theo quy định tại điểm r khoản 1 điều 51- BLHS, xét thấy đề nghị của Luật sư không có căn cứ bởi lẽ hành vi tự thú của bị cáo không có căn cứ để chứng minh, bị cáo không bị xử lý về hành vi bán trái phép ma túy về lần tự thú nên Hội đồng xét xử không áp dụng tình tiết tự thú là đúng quy định, do vậy không có căn cứ để áp dụng quy định tại điều 54- BLHS theo đề nghị của Luật sư.

[5] Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính, theo quy định tại khoản 5 điều 251- Bộ luật Hình sự 2015 quy định hình phạt bổ sung. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo thuộc diện hộ cận nghèo, kinh tế khó khăn Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng các hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng còn lại của vụ án là: 01 Bì niêm phong bên trong đựng 3,37 gam Heroine là vật Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy; Một phong bì Công an huyện Than Uyên đựng 01 vỏ bì niêm phong ban đầu, 01 mảnh nilon màu hồng là vật không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động Samsung Galaxy J4 màn hình cảm ứng mặt trước điện thoại có màu đen, mặt sau có chữ SAMSUNG đây là công cụ bị cáo dùng để liên lạc trao đổi vào việc mua bán trái phép chất ma túy nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước

Về nguồn gốc Heroine bị cáo Lò Thị T khai mua của một người đàn ông dân tộc Mông không rõ lai lịch nên không có căn cứ để điều tra, xử lý.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng đặc biệt khó khăn, theo Quyết định số 900/QĐ-TTg ngày 20/6/2017 của Thủ tướng Chính phủ nên được xét miễn án phí HSST.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[8] Về kiến nghị phòng ngừa tội phạm: Qua vụ án này Hội đồng xét xử kiến nghị Cấp ủy, Chính quyền, Cán bộ, Đảng viên và đông đảo quần chúng nhân dân xã S, huyện V, tỉnh Lào Cai và huyện Than Uyên cần nâng cao hơn nữa công tác tố giác, đấu tranh, phòng ngừa các loại tội phạm, đặc biệt là tội phạm về ma túy. Qua đó góp phần giữ vững tình hình trật tự trị an trên địa bàn, thúc đẩy kinh tế xã hội của hai huyện phát triển.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo: Lò Thị T phạm tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*”

Xử phạt bị cáo Lò Thị T **24 (Hai bốn)** tháng tù. Khấu trừ cho bị cáo 09 ngày tạm giữ. Thời hạn tù còn phải chấp hành là 23 (hai ba) tháng 21(hai một) ngày. Thời hạn thi hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo vào trại thụ hình.

2. Về vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 - Bộ luật hình sự 2015 và Điều 106 - Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

Tuyệt thu tiêu hủy 3,37 gam Herroine;

Tuyệt thu tiêu hủy 01 phong bì Công an huyện Than Uyên bên trong : 01 mảnh nilon màu hồng, 01 vỏ bì niêm phong ban đầu ban đầu đã bị cắt dọc mép phong bì;

Tuyệt thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động Samsung Galaxy J4 màn hình cảm ứng mặt trước điện thoại có chữ màu đen, mặt sau có chữ SAMSUNG , số IMEI1: 35502110000509, số IMEI2: 355022100001507(đã cũ)

(*Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 13/5/2020*).

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 – Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án. Bị cáo được miễn án phí Hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án lên Tòa án nhân dân cấp trên./.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Than Uyên;
- VKS tỉnh Lai Châu
- Toà án nhân dân tỉnh Lai Châu;
- Bị cáo; CQĐT, CQTHAHS huyện Than Uyên 2;
- Người bào chữa;
- Công an huyện Than Uyên;
- Chi cục THADS Than Uyên;
- Sở tư pháp tỉnh Lào Cai

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Giang Thị Vượng